

Số: **599** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **26** tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế năm 2021
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế; số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế và số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 1706/SVHTTDL-VP ngày 31/12/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 765/SNV-TCBC ngày 14/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tinh giản biên chế năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả và tập hợp hồ sơ, lập danh sách dự toán kinh phí chi trả cho đối tượng được tinh giản biên chế theo đúng quy định, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt kinh phí chi trả cho các đối tượng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NCvi310.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

**Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2021
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **599/QĐ-UBND** ngày **28/9** /2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Phần I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về về công tác văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình.

Tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm:

1. Lãnh đạo Sở: 03 người

Giám đốc Sở và 02 Phó Giám đốc Sở.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Khối hành chính gồm 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

* Khối Văn phòng Sở: gồm 05 phòng chức năng với 37 biên chế

- Văn phòng Sở
- Thanh tra Sở
- Phòng Quản lý Văn hóa
- Phòng Quản lý Thể dục thể thao
- Phòng Quản lý Du lịch

b) Khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc: gồm 5 đơn vị

- Thư viện Tổng hợp tỉnh;
- Đoàn ca múa nhạc dân tộc;
- Bảo tàng Tổng hợp tỉnh;
- Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật;
- Ban quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ;
- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Mục đích và yêu cầu

a) Nhằm xây dựng đội ngũ viên chức đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và cơ cấu hợp lý, có đủ phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan, đơn vị.

2. Nguyên tắc tinh giản biên chế

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành tại Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016;

b) Đảm bảo tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật; thực hiện chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật;

c) Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan mình quản lý theo thẩm quyền.

Phần II

CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

- Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi.

- Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Phần III

TÌNH GIẢM BIÊN CHẾ VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ

I. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ VÀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC HIỆN NAY

1. Về thực trạng biên chế

a) Biên chế hành chính:

Hiện nay tổng số biên chế hành chính được giao là 43 biên chế, đang thực hiện 40. Trong đó Lãnh đạo Sở 03 biên chế, công chức các phòng là 37 biên chế, cụ thể:

- Văn phòng Sở : 13 biên chế
- Thanh tra Sở : 04 biên chế
- Phòng Quản lý Văn hóa : 11 biên chế
- Phòng Quản lý Thể dục thể thao : 03 biên chế
- Phòng Quản lý Du lịch : 06 biên chế

b) Khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc: gồm 05 đơn vị:

Tổng biên chế được giao 115 biên chế, đang thực hiện 109, trong đó:

- Thư viện Tổng hợp tỉnh : 14 biên chế
- Đoàn ca múa nhạc dân tộc : 18 biên chế
- Bảo tàng Tổng hợp tỉnh : 16 biên chế
- Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật : 31 biên chế
- Ban quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ: 09 biên chế
- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT: 37 biên chế

2. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

a) Khối hành chính:

Tổng số công chức hiện có là 40 người, trong đó:

- Thạc sĩ : 08 người, tỷ lệ 20%;
- Đại học : 31 người, tỷ lệ 77,5%;
- Trung cấp: 01 người, tỷ lệ 2,5%.

b) Khối sự nghiệp

Tổng số viên chức hiện có là 109 người, trong đó:

- Tiến sĩ : 01 người, tỷ lệ 0,91%;
- Thạc sĩ : 11 người, tỷ lệ 10,09%;
- Đại học : 76 người, tỷ lệ 69,72%;
- Cao đẳng : 11 người, tỷ lệ 10,09%.
- Trung cấp: 10 người, tỷ lệ 9,17%.

II. XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Những người thuộc diện dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, không còn phù hợp với vị trí việc làm mới.

2. Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác.

3. Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

4. Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên bị hạn chế về năng lực hoàn thành công việc được giao, nhưng không thể bố trí việc làm khác hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

5. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

6. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01

năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

III. KẾ HOẠCH TINH GIẢN BIÊN CHẾ

Qua thực trạng về tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ công chức, viên chức và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh xác định kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế như sau:

Trong năm 2021, có 01 công chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

(Có danh sách kèm theo)

IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG BIÊN CHẾ THỰC HIỆN TINH GIẢN

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi được sử dụng tối đa 50% số biên chế đã thực hiện tinh giản theo Đề án này để tuyển dụng, tiếp nhận mới công chức, viên chức theo quy định.

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả; tiến hành lập hồ sơ, danh sách, dự toán số tiền trợ cấp cụ thể cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định, gửi Sở Tài chính để thẩm định kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

2. Định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của đơn vị mình, báo cáo cho UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ)*./.





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐOÀN TỰ ÖNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2021
CỦA SỞ VẤN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số 599 /QĐ-UBND ngày 26 / 4 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tình giản biên chế	Thời điểm tình giản biên chế	Lý do tình giản biên chế
	1	2	3	4	5	6	7	8
KHOẢNG HÀNH CHÍNH								
Nghỉ hưu trước tuổi								
	<i>Thanh tra Sở</i>							
1	Võ Tấn Dũng	10/4/1964	Đại học	Phó Chánh Thanh tra Sở	37 năm	57 tuổi	01/5/2021	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

(Danh sách này có 01 người)./.

